
Bản án số: 33/2020/HS -ST
Ngày: 26 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đặng Thị Bích Loan**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Trần Thị Thanh**; Giáo viên nghỉ hưu
Ông **Nguyễn Văn Học**
- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Ngô Thị Mơ**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*
Bà **Khuất Thị Mỹ Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2020/HSST ngày 06 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Hồ Văn Đ, sinh ngày 16/02/2002; ĐKKH và cư trú: Cụm 8 (nay là thôn HT 3), xã HT, huyện PT, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 7/12; con ông Hồ Văn T và bà Giang Thị Đ; vợ con chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 09/02/2020 đến ngày 15/02/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h ngày 09/02/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện PT phối hợp với Công an xã HT, huyện PT tuần tra đảm bảo trật tự xã hội trên địa bàn xã. Khi đến đoạn đường giao thông thuộc khu vực Cụm 8 (nay thuộc thôn HT 3), xã HT, huyện PT, Thành phố Hà Nội, phát hiện thấy Hồ Văn Đ và Đỗ Văn Á, sinh năm 1995, trú tại Cụm 9 (nay là thôn 9), xã LH, huyện PT, Thành phố Hà Nội, đang đứng trao đổi với nhau, thấy biểu hiện nghi vấn có hành vi phạm pháp nên tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra hành chính thì Đ và Á bỏ chạy, nhưng liền ngay đó bị tổ công tác bắt giữ và tiến hành kiểm tra vị trí Đ và Á vừa đứng trao đổi, phát hiện thấy ở dưới mặt đường có 01

gói nilong trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Tổ công tác hỏi là đồ vật gì, thì Đ tự giác nhặt lên giao nộp cho Tổ công tác và khai nhận là gói ma túy của Đ đang giao dịch bán cho Á, đồng thời Đ giao nộp số tiền 300.000đồng là tiền Á vừa đưa để mua ma túy. Tổ công tác đã thu giữ niêm phong vật chứng tại chỗ và tuyên bố bắt người phạm tội quả tang về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ niêm phong tại chỗ 01 gói ma túy mà Đ tự giác giao nộp.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 túi nilong trong suốt kích thước khoảng 1x1,5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng, đã cũ, thu giữ của Đỗ Văn Á;
- 01 xe máy nhãn hiệu Dream màu nâu đã cũ, BKS: 29V1-161.73, thu giữ của Đỗ Văn Á;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu ASUS màu đen đã cũ, thu giữ của Hồ Văn Đ;
- Số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) thu giữ của Hồ Văn Đ.

Ngày 10/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện PT tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật, tài sản đối với Hồ Văn Đ tại Cụm 8 (nay là Thôn HT 3), xã HT, huyện PT. Kết quả không phát hiện và thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 1173-KLGD - PC09 ngày 17/02/2020 của Phòng PC09, Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: *“Tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon (thu giữ của Đỗ Văn Á) là ma túy loại methamphetamine, khối lượng: 0,051gam.”*

Tại Bản cáo trạng số 34/CT- VKS ngày 29 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội đã truy tố Hồ Văn Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Văn Đ từ 18 đến 24 tháng tù. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong của phòng PC09, Công an Thành phố Hà Nội, Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng đã cũ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hồ Văn Đ tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện PT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn Đ không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh, khung hình phạt: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện PT đã truy tố. Mặt khác, lời khai của bị cáo cũng phù hợp với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án và được chứng minh bằng các vật chứng đã được Cơ quan điều tra thu giữ, Kết luận giám định số 1173/KLGĐ- PC09 ngày 17/02/2020 của Phòng PC 09 Công an Thành phố Hà Nội. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ ngày 09/02/2020, Hồ Văn Đ có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy loại methamphetamine, khối lượng 0,051gam với giá 300.000đ cho Nguyễn Văn Á tại khu vực nhà thờ thuộc Cụm 8, (thôn HT 3), xã HT, huyện PT thì bị tổ công tác Công an huyện PT phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của Hồ Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ đã trực tiếp xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Ma túy, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, không những làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người mà còn làm ảnh hưởng đến kinh tế và hạnh phúc của nhiều gia đình. Vì vậy, cần buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên mức độ nhận thức về xã hội và pháp luật còn hạn chế, vì vậy cần có mức hình phạt phù hợp nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người lao động thuần túy, không có khả năng và điều kiện về kinh tế để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Về nguồn gốc số ma túy: Hồ Văn Đ khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cánh đồng xã HT, huyện PT. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ, nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với Đỗ Văn Á là đối tượng mua 01 gói ma túy của Hồ Văn Đ, nhưng chưa nhận được gói ma túy và khối lượng dưới mức định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự; Mặt khác, Á chưa có tiền án, tiền sự về các tội phạm ma túy, nên Cơ quan điều tra đã nhắc nhở, răn đe giáo dục.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT: 01 phong bì niêm phong của phòng PC09, Công an Thành phố Hà Nội. Xét đây là vật liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng thu giữ của Đỗ Văn Á. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định số tiền 300.000đ là tiền Á mua ma túy của Đ, chiếc điện thoại là Á liên lạc với Đ để mua ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Dream màu nâu đã cũ, BKS: 29V1- 161.73, Á khai nhận chiếc xe trên là do Á mượn của anh Dương Đức M, sinh năm 1998 ở Cụm 7, xã PT, huyện PT. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của anh M. Việc Á sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua ma túy, thì M hoàn toàn không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Dương Đức M.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ASUS màu đen đã cũ, Đ khai nhận: Ngày 09/02/2020, Đ mượn chiếc điện thoại nêu trên của anh họ tên là Hồ Văn H, sinh năm 2000 ở Cụm 8, xã HT, huyện PT. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại nêu trên là của anh Hồ Văn H cho Đ mượn để sử dụng cá nhân, việc Đ sử dụng vào việc giao dịch mua bán trái phép chất ma túy thì anh H hoàn toàn không biết. Quá trình giải quyết vụ án, anh H đã có đơn xin lại chiếc điện thoại trên, vì vậy Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại cho anh H.

Sau khi nhận lại tài sản, Anh M và anh H đều không có yêu cầu đề nghị gì, nên không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn Đ 18 (Mười tám) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày thi hành án, bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 09/02/2020 đến ngày 15/02/2020.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của phòng PC09 Công an Thành phố Hà Nội.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ và 01điện thoại di động nhãn IPHONE màu trắng đã cũ (Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/05/2020 giữa Công an huyện PT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT, Thành phố Hà Nội. Số tiền được nộp vào tài khoản theo Giấy nộp tiền của Kho bạc Nhà nước huyện PT, Thành phố Hà Nội).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hồ Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyền kháng cáo của bị cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đặng Thị Bích Loan

Nơi nhân

- TAND thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đặng Thị Bích Loan

